

Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề)

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

Câu 1. Sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt, yếu tố nào sau đây đóng vai trò là trung tâm trong quan hệ quốc tế?

- A. Ngoại giao. B. Quân sự. C. Kinh tế. D. Chính trị.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau: “Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực” (Nguồn: Cổng Thông tin ASEAN- Việt Nam).

Để xây dựng một bản sắc chung của Cộng đồng ASEAN như mục tiêu đề ra, các quốc gia thành viên cần phải thực hiện biện pháp nào sau đây?

- A. Ưu tiên phát triển kinh tế mà không cần chú trọng đến các yếu tố văn hóa và lịch sử.
B. Thúc đẩy sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau về di sản văn hóa và lịch sử của từng quốc gia.
C. Tách biệt hoàn toàn các yếu tố văn hóa truyền thống để hội nhập với các khu vực khác.
D. Đồng nhất hóa các nền văn hóa trong ASEAN để tạo ra một bản sắc khu vực duy nhất.

Câu 3. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra sau khi Trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ (1991)?

- A. Liên Xô và Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
B. Liên Xô và Mỹ thỏa thuận hạn chế vũ khí tiến công chiến lược.
C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) được thành lập.
D. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

Câu 4. Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN?

- A. Nền kinh tế nước ta có nguy cơ tụt hậu so với các nước trong khu vực.
B. Sự cạnh tranh quyết liệt về kinh tế giữa nước ta với các nước trong khu vực.
C. Nền kinh tế Việt Nam được hội nhập với kinh tế các nước trong khu vực.
D. Nguy cơ đánh mất bản sắc và truyền thống văn hoá của dân tộc.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc?

- A. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
B. Không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.
C. Trung tâm điều hòa các nỗ lực quốc tế vì mục tiêu chung.
D. Tôn trọng các nghĩa vụ quốc tế và luật pháp quốc tế.

Câu 6. Nội dung nào sau đây thể hiện vai trò của Liên hợp quốc về thúc đẩy thương mại quốc tế và nâng cao đời sống người dân?

- A. Xây dựng nhiều điều ước quốc tế đảm bảo các quyền cơ bản của con người.
B. Hỗ trợ công tác xóa đói, giảm nghèo, đặc biệt là ở các nước phát triển.
C. Góp phần ngăn ngừa không để xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới mới.
D. Hỗ trợ công tác xóa đói, giảm nghèo, đặc biệt là ở các nước đang phát triển.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân chủ quan dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Sự liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương.
B. Truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất của nhân dân ta.
C. Thắng lợi của Đồng minh trong cuộc chiến chống phát xít.
D. Sự ủng hộ, giúp đỡ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 8. Trong Cộng đồng Kinh tế ASEAN, nền kinh tế các nước thành viên **không** có sự tự do lưu chuyển về

- A. dịch vụ. B. cơ sở hạ tầng. C. hàng hoá. D. đầu tư.

Câu 9. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng xu thế đối thoại, hợp tác trong quan hệ quốc tế sau khi chiến tranh lạnh chấm dứt?

- A. Các nước điều chỉnh quan hệ theo hướng hòa hoãn, đối thoại đa phương hóa
B. Các nước liên minh với nhau hình thành các tổ chức quân sự lớn ở các châu lục.
C. Các nước giải quyết bất đồng và mâu thuẫn bằng thương lượng hòa bình.

D. Các nước xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài trên cơ sở hai bên cùng có lợi.

Câu 10. Sự tồn tại một số mâu thuẫn trong quan hệ song phương là một trong những thách thức của Cộng đồng ASEAN trên lĩnh vực nào sau đây?

- A.** Quân sự. **B.** Văn hóa. **C.** Kinh tế. **D.** Chính trị.

Câu 11. Năm 2007, văn kiện nào sau đây được các nước ASEAN thông qua?

- A.** Tuyên bố Băng Cốc. **B.** Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ.
C. Hiến chương ASEAN. **D.** Tầm nhìn ASEAN 2025.

Câu 12. Tại hội nghị I – an – ta (2-1945), nguyên thủ quốc gia nào sau đây đã ra quyết định về việc thành lập Liên hợp quốc?

- A.** Đức. **B.** Nhật Bản. **C.** Pháp. **D.** Anh.

Câu 13. Ngày 13/8/1945, khi nhận được tin Nhật Bản sắp đầu hàng Đồng minh, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thành lập

- A.** Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam. **B.** Ủy ban Quân sự cách mạng Bắc Kỳ.
C. Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc. **D.** Ủy ban lâm thời Khu giải phóng.

Câu 14. Một trong những địa phương giành chính quyền muộn nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A.** Hà Tiên. **B.** Hải Phòng. **C.** Lạng Sơn. **D.** Bắc Ninh.

Câu 15. Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 kết thúc khi

- A.** quân Đồng minh vào Đông Dương giải giáp quân đội Nhật.
B. quân Đồng minh hoàn thành việc tiêu diệt phát xít Nhật Bản.
C. đế quốc Mỹ bắt đầu xâm lược miền Nam Việt Nam.
D. thực dân Pháp bắt đầu nổ súng xâm lược trở lại Việt Nam.

Câu 16. Hiệp ước Thân thiện và hợp tác (1976) của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã

- A.** đánh dấu bước ngoặt và sự khởi sắc của ASEAN
B. thông qua quyết định kết nạp Mi-an-ma vào ASEAN.
C. đánh dấu hoàn thiện cơ cấu tổ chức của ASEAN.
D. tạo tiền đề trực tiếp cho việc xây dựng Cộng đồng ASEAN.

Câu 17. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) ra đời năm 1967 nhằm đáp ứng nhu cầu

- A.** tăng cường sức mạnh quân sự. **B.** tạo sự cân bằng sức mạnh với Mỹ.
C. hợp tác để cùng phát triển. **D.** đoàn kết để giải phóng dân tộc.

Câu 18. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là do

- A.** Nhật Bản vươn lên thành một cực đối đầu với Mỹ.
B. sự vươn lên mạnh mẽ của nhiều nước trên thế giới.
C. Mỹ không còn là cường quốc số một thế giới.
D. công cuộc cải tổ của Liên Xô thành công.

Câu 19. Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX đến năm 1991 là giai đoạn trật tự hai cực I-an-ta

- A.** xói mòn và tan rã. **B.** xác lập và phát triển.
C. suy yếu và sụp đổ. **D.** bước đầu xác lập.

Câu 20. Nội dung nào sau đây phản ánh điểm khác biệt giữa trật tự thế giới đa cực so với trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

- A.** Bị chi phối bởi quyền lợi của các cường quốc.
B. Hình thành sau khi chiến tranh thế giới kết thúc.
C. Hòa bình, đối thoại, hợp tác là xu thế chủ đạo.
D. Các nước tập trung phát triển quân sự là trọng điểm.

Câu 21. Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), quốc gia nào ở châu Á cản trở thành một quốc gia thống nhất và dân chủ?

- A.** Pháp. **B.** Italia. **C.** Trung Quốc. **D.** Nam Phi.

Câu 22. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á được thành lập (1967) có mục đích nào sau đây?

- A.** Tăng cường liên minh quân sự. **B.** Thúc đẩy hoà bình, ổn định khu vực.
C. Xây dựng thể chế chính trị chung. **D.** Xây dựng một nền văn hóa chung.

Câu 23. Trong thời kì Chiến tranh lạnh, hầu như các cuộc chiến tranh cục bộ hoặc xung đột quân sự ở các khu vực trên thế giới đều

- A. dẫn tới sự chia cắt lâu dài của nhiều quốc gia trên thế giới.
- B. diễn ra căng thẳng, quyết liệt và không phân thắng bại.
- C. giải quyết triệt để những mâu thuẫn về xung đột sắc tộc.
- D. có liên quan đến sự đối đầu giữa hai cực Liên Xô và Mỹ.

Câu 24. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Kết hợp khởi nghĩa giành chính quyền ở cả nông thôn và thành thị.
- B. Giành chính quyền ở vùng nông thôn để bao vây rồi tiến vào thành thị.
- C. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tỏa về các vùng nông thôn.
- D. Khởi nghĩa giành chính quyền ở trung ương rồi tiến về các địa phương.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Năm	Quốc gia gia nhập ASEAN
1967	Thái Lan, Malaysia, Philipin, Indonesia, Singapo
1984	Bruinei
1995	Việt Nam
1997	Lào và Mianma
1999	Campuchia

a) ASEAN được thành lập vào năm 1967 với 5 quốc gia sáng lập gồm: Thái Lan, Mianma, Philippines, Indonesia, và Singapo.

b) Quá trình mở rộng ASEAN diễn ra nhanh chóng, phù hợp với mong muốn, lợi ích của mỗi nước thành viên.

c) Bảng thông tin trên thể hiện hành trình phát triển của ASEAN, từ ASEAN 5 (1967) đến ASEAN 10 (1999).

d) Việt Nam tham gia ASEAN đã góp phần quan trọng thúc đẩy việc thành lập một ASEAN bao gồm cả 10 nước Đông Nam Á.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

[Nghị quyết Đại hội Quốc dân tại Tân Trào ngày 16 và 17 – 8 – 1945]

"Tình thế vô cùng khẩn cấp. Tất cả mọi việc đều phải nhằm vào ba nguyên tắc:

- Tập trung - tập trung lực lượng vào những việc chính.
- Thống nhất - thống nhất về mọi phương diện quân sự, chính trị, hành động và chỉ huy.
- Kịp thời - kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội".

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 7, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.425)

a) Nghị quyết nhấn mạnh: sự lãnh đạo của Đảng cần đảm bảo nguyên tắc: tập trung, thống nhất, kịp thời.

b) Tình thế của cách mạng tháng Tám diễn ra trong thời gian ngắn, dù chưa chuẩn bị kỹ lưỡng cũng cần nhanh chóng chớp thời cơ.

c) Đảng Cộng sản Đông Dương và Chính phủ Việt Nam đã chuẩn bị đầy đủ cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

d) Nội dung của nghị quyết cho thấy Đảng khẳng định vai trò của nhân tố chủ quan và khách quan đều có tính quyết định trong cuộc khởi nghĩa giành chính quyền.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau:

"Cuộc Chiến tranh lạnh kéo dài trên 40 năm đã chấm dứt và trong quan hệ quốc tế, từ xu thế "đối đầu" đã dần dần chuyển sang xu thế "đối thoại" hợp tác trên cơ sở hai bên cùng có lợi, tôn trọng lẫn nhau trong cùng tồn tại hòa bình, tình hình thế giới trở nên hòa dịu hơn, tuy thế vẫn bùng nổ những tranh chấp, xung đột mang tính chất khu vực".

(Nguyễn Anh Thái (chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2015, tr.537)

a) Chiến tranh lạnh chấm dứt, quan hệ quốc tế bắt đầu chuyển từ xu thế "đối đầu" sang xu thế "hoà hoãn".

b) Hầu hết các cuộc chiến tranh, xung đột ở nửa sau thế kỉ XX đều bị ảnh hưởng, chi phối bởi cuộc Chiến tranh lạnh.

c) Cuộc khủng hoảng kinh tế, xã hội và những sai lầm trong công cuộc cải tổ đã buộc Mỹ phải tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.

d) Sau Chiến tranh lạnh, hoà bình thế giới được củng cố, nhưng ở nhiều khu vực vẫn xảy ra nội chiến, xung đột quân sự đẫm máu kéo dài.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Hiến chương Liên hợp quốc quy định mục đích cao nhất của Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới bằng cách áp dụng những biện pháp có hiệu lực để đề phòng và thủ tiêu sự đe dọa đối với hòa bình, để trừng trị mọi hành động xâm lược và phá hoại hòa bình. Ngoài ra, Liên hợp quốc còn nhằm thúc đẩy sự phát triển quan hệ hữu nghị giữa các nước trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng giữa các dân tộc và nguyên tắc dân tộc tự quyết. Để thực hiện mục đích trên, Hiến chương Liên hợp quốc sẽ hành động dựa theo các nguyên tắc: chủ quyền bình đẳng giữa các quốc gia và quyền dân tộc tự quyết; tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của tất cả các nước; giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình;”

(Nguyễn Anh Thái, *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2009, trang 227)

a) Nguyên tắc giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình góp phần giúp Liên hợp quốc giải quyết triệt để xung đột giữa các quốc gia trên thế giới.

b) Liên hợp quốc có thể áp dụng biện pháp quân sự để trừng trị các hành động xâm lược mà không cần sự đồng ý của Đại hội đồng.

c) Theo Hiến chương Liên hợp quốc, việc duy trì hoà bình và an ninh thế giới được thực hiện bằng những biện pháp có hiệu lực để trừng trị mọi hành động xâm lược và phá hoại hoà bình.

d) Mục đích cao nhất của Liên hợp quốc là thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	B	D	C	C	D	B	B	B	D	C	D	C	A	A	A	C	B	C	C
21	22	23	24	1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
C	B	D	A	S	S	D	D	D	S	S	S	S	D	S	D	S	D	D	S

ĐỀ KHẢO SÁT THÁNG 10

NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: LỊCH SỬ 12

Thời gian làm bài: 50 phút

(không kể thời gian phát đề)

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án

Câu 1. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng xu thế phát triển của thế giới sau khi Chiến tranh lạnh chấm dứt?

- A. Hòa bình, hợp tác và phát triển là xu thế chủ đạo của thế giới.
- B. Xu thế toàn cầu hóa diễn ra ngày càng mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực.
- C. Các quốc gia đều tập trung lấy phát triển kinh tế làm trọng điểm.
- D. Trật tự thế giới đơn cực được xác lập trong quan hệ quốc tế.

Câu 2. Sự kiện lịch sử nào sau đây diễn ra trong thời kì tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1945 – 1991)?

- A. Việt Nam gia nhập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
- B. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết được thành lập.
- C. Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) được thành lập.
- D. Các thế lực phát xít lên cầm quyền ở một số nước châu Âu.

Câu 3. Tại hội nghị Tê – hê – ran (1943), nguyên thủ quốc gia nào sau đây khẳng định quyết tâm thành lập tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Mỹ.
- B. Đức.
- C. Nhật Bản.
- D. Trung Quốc.

Câu 4. Sau Chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia đều điều chỉnh chiến lược, tập trung vào phát triển

- A. quân sự. B. thể thao. C. vũ khí hạt nhân. D. kinh tế.

Câu 5. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng mục tiêu hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.
B. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
C. Hợp tác quốc tế để giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội.
D. Trung tâm điều hòa các nỗ lực quốc tế vì mục tiêu chung.

Câu 6. Sự ra đời của Cộng đồng ASEAN đánh dấu bước phát triển mới trong hợp tác khu vực ở Đông Nam Á vì lí do nào sau đây?

- A. Đã giải quyết được mọi mâu thuẫn, nhất là xung đột quân sự giữa các nước trong khu vực.
B. Thúc đẩy sự liên kết sâu rộng và toàn diện trên nhiều lĩnh vực giữa các nước thành viên.
C. Hoàn thiện được cơ cấu tổ chức và xác lập những nguyên tắc hoạt động của ASEAN.
D. Tạo động lực để ASEAN trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất trên thế giới.

Câu 7. Quan hệ quốc tế giữa hai nước Liên Xô và Mỹ trở nên căng thẳng sau sự kiện nào sau đây?

- A. Các điều khoản trong Hiệp định Pa-ri về Việt Nam (1973).
B. Các điều khoản trong Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954).
C. Những quyết định của Hội nghị Pốt-xđam (1945).
D. Thông điệp của Tổng thống Mỹ Truman (1947).

Câu 8. Một trong những địa phương giành chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. Thanh Hoá. B. Cao Bằng. C. Quảng Nam. D. Lạng Sơn.

Câu 9. Nội dung nào sau đây thể hiện vai trò của Liên hợp quốc trong việc bảo đảm quyền con người, phát triển văn hóa, xã hội?

- A. Thúc đẩy quá trình giành độc lập của các nước thuộc địa.
B. Giảm lãi suất cho vay ở hầu hết các nước đang phát triển.
C. Tăng cường bình đẳng giới và vị thế, năng lực của phụ nữ.
D. Triển khai hoạt động giữ gìn hoà bình ở nhiều khu vực.

Câu 10. Theo quy định của Hội nghị Ianta, những quốc gia ở châu Âu ở trong tình trạng trung lập là

- A. Braxin và Canada. B. Hàn Quốc và Nhật Bản.
C. Áo và Phần Lan. D. Lào và Campuchia.

Câu 11. Nội dung nào sau đây là nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Thắng lợi của Đồng minh trong cuộc chiến chống phát xít.
B. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Quá trình chuẩn bị lâu dài của Đảng Cộng sản Đông Dương.
D. Truyền thống yêu nước, tinh thần bất khuất của nhân dân ta.

Câu 12. Thời cơ “ngàn năm có một” để nhân dân Việt Nam Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 xuất hiện khi

- A. Nhật tuyên bố đầu hàng không điều kiện quân Đồng minh.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc.
C. chế độ quân chủ chuyên chế ở Việt Nam hoàn toàn sụp đổ.
D. quân Đồng minh đã vào Đông Dương giải giáp quân Nhật.

Câu 13. Nhận xét nào sau đây là đúng về cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Diễn ra gấp rút để đẩy lùi những nguy cơ lớn đối với cách mạng Việt Nam.
B. Diễn ra trong điều kiện tất cả những nguy cơ của cách mạng đã được đẩy lùi.
C. Diễn ra nhanh chóng, ít đổ máu và lực lượng vũ trang đóng vai trò quyết định.
D. Diễn ra trên mọi địa bàn, khởi nghĩa nông thôn đóng vai trò quyết định.

Câu 14. Trật tự thế giới theo xu thế đa cực hiện nay và Trật tự thế giới hai cực I-an-ta (1945-1991) đều

- A. được hình thành sau khi chiến tranh thế giới kết thúc.
B. tập trung vào chạy đua vũ trang và sức mạnh quân sự.
C. phản ánh tương quan lực lượng giữa các nước.
D. do hai trung tâm quyền lực chi phối toàn thế giới.

Câu 15. Từ năm 1945 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX là giai đoạn trật tự hai cực I-an-ta

- A. bước đầu xác lập. B. suy yếu và sụp đổ.

C. xác lập và phát triển.

D. xói mòn và tan rã.

Câu 16. Sự chênh lệch về thu nhập, trình độ phát triển là một trong những thách thức của Cộng đồng ASEAN trên lĩnh vực nào sau đây?

A. Quân sự.

B. Kinh tế.

C. Văn hóa.

D. Chính trị.

Câu 17. Nội dung nào dưới đây phản ánh **không** đúng thời cơ của Việt Nam khi gia nhập ASEAN?

A. Sự cạnh tranh quyết liệt về kinh tế giữa nước ta với các nước trong khu vực.

B. Tạo điều kiện để nền kinh tế thu dần khoảng cách phát triển với các nước trong khu vực.

C. Tiếp thu những thành tựu về khoa học – kỹ thuật tiên tiến để phát triển kinh tế.

D. Nền kinh tế Việt Nam được hội nhập với kinh tế các nước trong khu vực.

Câu 18. Một trong những yếu tố tác động đến sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

A. trật tự thế giới hai cực I-an-ta sụp đổ.

B. Sự phát triển của xu thế toàn cầu hóa.

C. Sự phát triển của xu thế khu vực hoá.

D. Cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới.

Câu 19. Năm 2015, văn kiện nào sau đây được các nước ASEAN thông qua?

A. Tuyên bố Băng Cốc.

B. Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ.

C. Tầm nhìn ASEAN sau 2025.

D. Hiến chương ASEAN.

Câu 20. Thành tựu quan trọng của tổ chức ASEAN trong thập niên 90 của thế kỉ XX là

A. thành lập và phát triển Cộng đồng ASEAN.

B. thông qua bản Hiến chương ASEAN.

C. ra bản Hiệp ước Thân thiện và hợp tác.

D. phát triển số lượng thành viên của tổ chức.

Câu 21. Tán thành chủ trương Tổng khởi nghĩa, thông qua 10 chính sách của Việt Minh là nội dung của

A. Tuyên ngôn độc lập của chủ tịch Hồ Chí Minh (2-9-1945).

B. Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương (14,15-8-1945).

C. Đại hội quốc dân tại Tân Trào – Tuyên Quang (16,17-8-1945).

D. Quân lệnh số 1 của Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc (13-8-1945).

Câu 22. Trong kế hoạch Tổng thể xây Cộng đồng Văn hoá – Xã hội ASEAN **không** có nội dung chính nào sau đây?

A. Phúc lợi và bảo hiểm xã hội.

B. Xây dựng bản sắc ASEAN.

C. Mở rộng hợp tác kinh tế.

D. Phát triển con người.

Câu 23. Sự sụp đổ của Trật tự hai cực I-an-ta đã có tác động nào sau đây đến tình hình thế giới?

A. tạo điều kiện thuận lợi để Liên Xô và các nước Đông Âu vươn lên phát triển kinh tế.

B. tạo điều kiện thuận lợi để Mỹ và Liên Xô phát triển mạnh mẽ kinh tế, xã hội.

C. mở ra thời kì phát triển mới trong quan hệ quốc, đảm bảo lợi ích của các quốc gia.

D. mở ra thời kì Mỹ vươn lên xác lập được trật tự thế giới đơn cực, bá chủ thế giới.

Câu 24. Cộng đồng ASEAN được thành lập (2015) dựa trên một trong những trụ cột nào sau đây?

A. Cộng đồng Kinh tế ASEAN.

B. Cộng đồng Khoa học ASEAN.

C. Cộng đồng Tư tưởng ASEAN.

D. Cộng đồng Quân sự ASEAN.

Phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Không phải Nhật bại là nước ta tự nhiên được độc lập. Nhiều sự gay go trở ngại xảy ra. Chúng ta phải khôn khéo và kiên quyết: Khôn khéo để tránh những sự không lợi cho ta [Việt Nam]. Kiên quyết để giành cho được nền hoàn toàn độc lập. Trên thế giới, sau cuộc chiến tranh này, một dân tộc quyết tâm và nhất trí đòi độc lập thì nhất định được độc lập. Chúng ta sẽ thắng lợi”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Tập 7, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997, Tr.561)

a) Một trong những khó khăn, trở ngại cho cuộc khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở nước ta năm 1945 là quân Đồng minh chuẩn bị kéo vào Việt Nam.

b) Trong cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân ta giành chính quyền từ tay phát xít Nhật.

c) Cách mạng tháng Tám diễn ra nhanh chóng, không đổ máu, bằng biện pháp hòa bình.

d) Sau khi phát xít Nhật đầu hàng, cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta không còn gặp phải khó khăn, trở ngại nào nữa.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau:

"*Liên Hợp Quốc là tổ chức quốc tế duy nhất có sự đại diện toàn cầu, tập hợp 193 quốc gia thành viên nhằm mục tiêu thúc đẩy hòa bình, an ninh, nhân quyền và phát triển bền vững. Được thành lập năm 1945, ngay sau Thế chiến II, Liên Hợp Quốc đã góp phần vào việc ngăn ngừa các cuộc xung đột toàn cầu và khủng hoảng nhân đạo. Các hoạt động của Liên Hợp Quốc bao gồm từ gìn giữ hòa bình, bảo vệ quyền con người, đến giải quyết các vấn đề toàn cầu như biến đổi khí hậu, di cư và bình đẳng giới. Cấu trúc của tổ chức bao gồm 6 cơ quan chính: Đại hội đồng, Hội đồng Bảo an, Hội đồng Kinh tế và Xã hội, Hội đồng Quản thác, Tòa án Quốc tế và Ban Thư ký.*

(Nguồn: Trang chính thức của Liên Hợp Quốc - www.un.org)

- a) Một trong những mục tiêu chính của Liên hợp quốc là bảo vệ quyền con người.
- b) Mỗi quốc gia thành viên của Liên hợp quốc đều có quyền phủ quyết các quyết định của Đại hội đồng.
- c) Liên hợp quốc có quyền can thiệp vào các vấn đề nội bộ của các quốc gia thành viên mà không cần sự đồng ý của quốc gia đó.
- d) Liên hợp quốc không tham gia vào các hoạt động biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

Câu 3. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

Năm	Sự kiện
1967	Thái Lan, Malaysia, Philippin, Indonesia, Singapo thành lập ASEAN
1976	Hiệp ước Bali được kí kết đánh dấu bước ngoặt của ASEAN
1999	Campuchia trở thành thành viên thứ 10 của ASEAN
2007	Hiến chương ASEAN được thông qua
2015	Thành lập Cộng đồng ASEAN nhằm đẩy mạnh liên kết, hợp tác giữa các nước thành viên về kinh tế, văn hóa, xã hội

- a) Việc thành lập Cộng đồng ASEAN vào năm 2015 không chỉ nhằm liên kết về kinh tế mà còn thúc đẩy hợp tác về chính trị- an ninh và xã hội - văn hóa giữa các nước thành viên.
- b) Năm 2007, khuôn khổ pháp lý và thể chế cho hợp tác giữa các nước ASEAN được thông qua.
- c) ASEAN được thành lập vào năm 1967 với 5 quốc gia sáng lập gồm: Thái Lan, Mianma, Philippines, Indonesia, và Singapore.
- d) Việc Campuchia gia nhập ASEAN đã mở ra cơ hội cho các nước Đông Dương tham gia tổ chức này trong tương lai.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau:

"*Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh được định hình bởi sự chuyển đổi từ hệ thống hai cực sang đa cực. Hoa Kỳ tuy vẫn giữ vai trò lãnh đạo, nhưng các trung tâm quyền lực mới như Liên minh châu Âu, Trung Quốc và Nga đang ngày càng khẳng định vị thế của mình. Quá trình toàn cầu hóa và sự phát triển của công nghệ thông tin đã tạo ra những thách thức mới cho các quốc gia trong việc duy trì an ninh và ổn định toàn cầu.*

(Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 2015, tr. 259)

- a) Trong trật tự đa cực, có một trung tâm quyền lực thống trị, nhiều quốc gia, khu vực liên kết tạo ra thế cân bằng về kinh tế, chính trị, quân sự toàn cầu.
- b) Trong trật tự thế giới mới, Hoa Kỳ chiếm ưu thế tuyệt đối nhờ tiềm lực kinh tế và quân sự hùng mạnh.
- c) Trật tự thế giới theo xu thế đa cực phản ánh tương quan so sánh lực lượng mới trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh.
- d) Trật tự thế giới sau Chiến tranh lạnh được định hình bởi sự chuyển đổi từ hệ thống hai cực sang đa cực.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
D	C	A	D	B	B	D	C	C	C	A	A	A	C	C	B	A	C	B	D
21	22	23	24	1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
C	C	C	A	D	D	S	S	D	S	S	S	D	D	S	S	S	S	D	D